

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28/3/2025

V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Vinh Quang

Bà Nguyễn Thị Mai Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phong Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lâm Thành Them - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST ngày 03 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Mộng Ái**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Ấp Định Thành, xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Ko Sun-Hau**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Lầu 5, số 15, hẻm 45, đường Lâm Nghi, khóm 017, phường Hạnh Thi, khu Trung Chính, thành phố Đại Bắc, Đà Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Mộng Ái trình bày và yêu cầu:

Năm 2022, được người giới thiệu làm mai, qua quá trình tìm hiểu bà và ông Ko Sun-Hau tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Việt Nam) theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 126, ngày 14/11/2022.

Sau kết hôn, bà cùng ông Ko Sun-Hau sang Đài Loan sinh sống, làm việc được khoảng 03 tháng thì bà trở về Việt Nam. Vì lý do bà và ông Ko Sun-Hau bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên bà và ông Ko Sun-Hau không còn liên hệ với nhau. Bà nhận thấy vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Ko Sun-Hau.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là ông Ko Sun-Hau vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thu thập được ý kiến của ông.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử vụ án. Về nội dung vụ án nhận thấy: Do hai bên bất đồng ngôn ngữ, không hiểu nhau nên phát sinh mâu thuẫn, sau khi kết hôn chỉ chung sống được thời gian rất ngắn rồi ly thân. Do tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án chấp nhận cho bà Nguyễn Mộng Ái được ly hôn với ông Ko Sun-Hau.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn khai không có nên không xem xét giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp tách thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Mộng Ái khởi kiện xin ly hôn với ông Ko Sun-Hau cư trú tại Đài Loan nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Mộng Ái có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Ko Sun-Hau đã được Tòa án tổng đạt thông báo hợp lệ về thời gian mở phiên tòa nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Mộng Ái và ông Ko Sun-Hau tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Việt Nam) theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 126 ngày 14/11/2022 nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo bà Mộng Ái trình bày, trong quá trình chung sống tại nhà ông Ko Sun-Hau ở bên Đài Loan được hai năm

thì phát sinh mâu thuẫn nên đã ly thân và sau đó thì bà trở về Việt Nam sinh sống cùng gia đình, còn ông Ko Sun-Hau vẫn ở lại Đài Loan.

Xét thấy, giữa bà Mộng Ái và ông Ko Sun-Hau sau khi kết hôn, hai người chỉ chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến ly thân. Bà Mộng Ái và ông Ko Sun-Hau không còn liên lạc với nhau, mỗi người ở một quốc gia, không có tình cảm để hàn gắn quan hệ hôn nhân. Do đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà Mộng Ái được ly hôn với ông Ko Sun-Hau là phù hợp theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Mộng Ái khai không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ tách thành vụ án khác khi có yêu cầu.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác, chi phí thông báo tố tụng, nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Mộng Ái.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Mộng Ái được ly hôn với ông Ko Sun-Hau.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Mộng Ái khai không có nên không xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Mộng Ái phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Mộng Ái đã nộp theo Biên lai thu số 0000277 ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Mộng Ái đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Mộng Ái phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0000342 ngày 17/4/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Mộng Ái còn phải chịu chi phí đăng thông báo tố tụng cho ông Ko Sun-Hau. Bà Mộng Ái đã nộp đủ chi phí tố tụng.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Mộng Ái có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết; Ông Ko Sun-Hau được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, thông báo hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THADS TPCT;
- UBND H. Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án

đã ký

Võ Bảo Anh

Nơi nhận:
- Đường sự;
- VKSND TPCT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS TPCT;
- UBND H. Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án

Võ Bảo Anh